

Số: 222/2020/QĐST-HNGĐ

*K, ngày 07 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 202/2020/TLST - HNGĐ ngày 08/6/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị E, sinh năm 1989  
HKTT và chỗ ở: Thôn F 2, xã F, huyện K, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Văn M, sinh năm 1984  
HKTT: Thôn F 2, xã F, huyện K, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vương Thị E, sinh năm 1989 và anh Lê Văn M, sinh năm 1984.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Vương Thị E và anh Lê Văn M có 02 con chung cháu Lê Vương Tuấn V sinh ngày 28/6/2011 và cháu Lê Vương Hoàng S sinh ngày 07/4/2015. Khi ly hôn, chị E trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu S và cháu V đến khi các cháu đủ 18 tuổi hay đến khi có yêu cầu mới. Anh M tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/1 cháu kể từ tháng 8/2020 đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới.

Anh M có quyền đi lại chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về án phí: Chị Vương Thị E tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh M phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị E đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0005286 ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện K, nay chuyển 150.000 đồng thành án phí ly hôn và hoàn trả chị E 150.000 đồng tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện K;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UBND xã F, huyện K (Số 17 ngày 09/1/2011).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Viết Tuấn**